

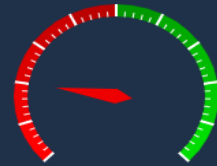
NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

PSI DAILY REPORT

TỔNG HỢP: **BÁN MẠNH**

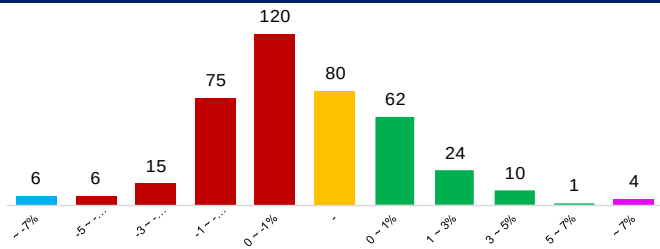
Đường trung bình: **BÁN MẠNH** Mua (2) Bán(10)
Chỉ số kỹ thuật: **BÁN MẠNH** Mua (2) Bán (6)

* Dữ liệu được tính toán tự động theo thời gian thực



8/19/2026	HSX	HNX	UPCOM
Chỉ số Index	1,726.69	279.98	127.19
Tăng/ giảm điểm	▼ (5.33)	▼ (2.34)	▼ (0.27)
KLGD (triệu CP)	583	36	16
GTGD (tỷ VNĐ)	14,928.8	557.4	269.6
Khối ngoại (tỷ VNĐ)	-710.4	4.8	21.4

ĐỘ RỘNG SÀN HSX



HIỆU SUẤT CÁC NHÓM NGÀNH 19/8

Ngành	Tăng/Giảm %	Đóng góp Index
Ngân hàng	0.49%	2.62
Tài nguyên Cơ bản	0.86%	0.39
Thực phẩm và đồ uống	0.25%	0.31
Hàng cá nhân & Gia dụng	0.57%	0.05
Y tế	0.08%	0.01
Điện, nước & xăng dầu khí	0.01%	-
Truyền thông	-0.47%	0.01
Công nghệ Thông tin	-0.18%	0.05
Ô tô và phụ tùng	-1.15%	0.07
Xây dựng và Vật liệu	-0.23%	0.07
Du lịch và Giải trí	-0.18%	0.12
Bảo hiểm	-1.03%	0.14
Bán lẻ	-0.63%	0.20
Hóa chất	-0.89%	0.38
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	-0.91%	0.47
Dầu khí	-1.19%	0.51
Dịch vụ tài chính	-0.55%	0.55
Bất động sản	-0.20%	1.05

BIỂU ĐỒ KỸ THUẬT



NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG NGÀY

VN-Index kết phiên giao dịch trong trạng thái điều chỉnh giảm 5.33 điểm (-0.31%), đóng cửa tại 1,726.69 điểm sau khi kiểm định bất thành đường MA20. Tâm lý thị trường tiếp tục duy trì sự thận trọng khi khối lượng khớp lệnh chỉ đạt hơn 390.82 triệu cổ phiếu, thấp hơn mức trung bình 20 phiên. Chỉ số nhiều khả năng sẽ tiếp tục lùi về kiểm định dải dưới Bollinger Bands quanh vùng hỗ trợ 1,650 - 1,668 điểm — tương ứng với vùng đáy cũ được thiết lập gần nhất trong tháng 7.

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

PSI DAILY REPORT

GIÁ TRỊ NHÀ ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI MUA/BÁN RÒNG (TỶ)



CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH

- ◊ **Ngắn hạn:** Chỉ gia tăng tỷ trọng nếu VN-Index vượt MA50 với thanh khoản cải thiện rõ rệt. Có thể quan sát hoạt động bắt đáy với tỷ trọng nhỏ nếu VN-Index tiếp tục giữ vững 1,715 điểm và xuất hiện nền tảng xác nhận.
- ◊ **Trung hạn:** Tiếp tục duy trì danh mục cổ phiếu cơ bản tốt, hưởng lợi từ xu hướng hồi phục chung của thị trường. Tiếp tục duy trì tỷ trọng thận trọng, khi VN-Index vẫn nằm dưới các đường MA20, MA50 và MA 100. Ưu tiên nhóm cổ phiếu có dòng tiền tổ chức tham gia và giữ xu hướng mạnh hơn VN-Index.

TÂM LÝ THỊ TRƯỜNG



TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Các thông tin và nhận định trong báo cáo này được PSI đưa ra dựa trên những nguồn tin mà PSI coi là đáng tin cậy vào thời điểm công bố. Tuy nhiên, PSI không đảm bảo tính đầy đủ và chính xác tuyệt đối của các thông tin này.

Báo cáo được đưa ra dựa trên các quan điểm của cá nhân chuyên viên phân tích, không nhằm mục đích chào bán, lôi kéo nhà đầu tư mua bán, nắm giữ chứng khoán. Nhà đầu tư chỉ nên sử dụng báo cáo này như một nguồn tham khảo cho quyết định đầu tư của mình và PSI sẽ không chịu bất cứ trách nhiệm nào trước nhà đầu tư cũng như đối tượng được nhắc đến trong báo cáo này về những tổn thất có thể xảy ra khi đầu tư hoặc thông tin sai lệch về đối tượng được nhắc đến trong báo cáo này.

KHUYẾN NGHỊ CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ CHO GIAI ĐOẠN HIỆN TẠI

Trong bối cảnh thị trường hiện tại vẫn tiềm ẩn nhiều biến số khó lường từ môi trường vĩ mô, thanh khoản giao dịch suy giảm và dòng tiền có dấu hiệu thận trọng, nhà đầu tư được khuyến nghị hạn chế các hoạt động đầu tư ngắn hạn mang tính đầu cơ, đặc biệt khi diễn biến chỉ số đang chịu ảnh hưởng đáng kể từ biến động của một số cổ phiếu vốn hóa lớn thay vì phản ánh sự đồng thuận rộng của toàn thị trường. **Chiến lược đầu tư giá trị - Mua dần tích lũy cổ phiếu có nền tảng cơ bản tốt.**

DANH MỤC DÀI HẠN – NHÓM CỔ PHIẾU GIÁ TRỊ

(Danh mục tham khảo cho Nhà đầu tư giá trị với mục tiêu nắm giữ từ 6 – 12 tháng với phương pháp giao dịch mua tích lũy lấy vị thế trong giai đoạn hiện tại)

Mã cổ phiếu	Tăng trưởng doanh thu (YoY)		Tăng trưởng lợi nhuận (YoY)		KLGDTB 20 phiên	ROA TTM	ROE TTM	P/E TTM	P/B TTM	Vùng giá mua
	2025	Q1.2026	2025	Q1.2026						
BSR	15.10%	44.00%	726.10%	1972.80%	13,061,085	14.20%	20.90%	9.78	1.86	20745 - 21782
PVS	37.60%	-2.30%	72.90%	46.40%	4,148,370	5.10%	11.90%	10.76	1.32	30330 - 31847
DPM	22.70%	36.50%	99.60%	96.10%	4,133,155	7.10%	11.00%	13.91	1.52	21150 - 22208
DCM	23.60%	55.20%	38.00%	91.50%	3,712,860	12.80%	20.70%	9.5	1.89	26910 - 28256
VHC	-3.90%	11.60%	15.70%	37.90%	1,123,465	10.80%	14.70%	9.46	1.38	51750 - 54338
PVT	36.50%	49.70%	-5.10%	48.40%	7,262,340	5.50%	10.10%	9.19	1.17	14670 - 15404
REE	19.40%	19.50%	26.90%	16.80%	949,890	6.80%	10.90%	12.64	1.58	37272.5 - 39136
CTG	13.80%	26.90%	36.50%	64.60%	7,445,980	1.40%	22.30%	7.3	1.47	27810 - 29201
VCB	9.60%	28.30%	4.00%	8.70%	8,110,690	1.50%	16.40%	14.02	2.15	51030 - 53582
VPB	24.60%	41.20%	52.00%	59.10%	14,929,510	2.20%	15.80%	8.49	1.2	23310 - 24476
TCB	13.40%	36.90%	17.50%	12.20%	14,387,195	2.40%	15.40%	9.18	1.28	27855 - 29248

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Các thông tin và nhận định trong báo cáo này được PSI đưa ra dựa trên những nguồn tin mà PSI coi là đáng tin cậy vào thời điểm công bố. Tuy nhiên, PSI không đảm bảo tính đầy đủ và chính xác tuyệt đối của các thông tin này.

Báo cáo được đưa ra dựa trên các quan điểm của cá nhân chuyên viên phân tích, không nhằm mục đích chào bán, lôi kéo nhà đầu tư mua bán, nắm giữ chứng khoán. Nhà đầu tư chỉ nên sử dụng báo cáo này như một nguồn tham khảo cho quyết định đầu tư của mình và PSI sẽ không chịu bất cứ trách nhiệm nào trước nhà đầu tư cũng như đối tượng được nhắc đến trong báo cáo này về những tổn thất có thể xảy ra khi đầu tư hoặc thông tin sai lệch về đối tượng được nhắc đến trong báo cáo này.